|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** | | | | | |
| Môn học/hoạt động giáo dục: | | **TOÁN** | Lớp 3Đ | | |
| Tên bài dạy: | **BẢNG SỐ LIỆU THỐNG KÊ (T1)** | | | Tiết: | 158 | |
| Thời gian thực hiện: ngày 23 tháng 04 năm 2025 | | | | | |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được cách thu thập, phân loại, ghi chép số liệu thống kê (trong một số tình huống đơn giản) theo các tiêu chí cho trước.

- Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng.

- Nêu được một số nhận xét đơn giản từ bảng số liệu thống kê.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: - Kế hoạch bài dạy, .

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

HS: SGK, VBT …

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động Khởi động:** | |
|  | - GV tổ chức cho HS tham gia một trò chơi liên quan đến việc thống kê số lượng.  - GV hướng dẫn HS cách chơi, luật chơi.  VD: Một đội tham gia thi HS giỏi Toán, lớp 3A có 5 bạn tham gia, lớp 3B có 6 bạn, lớp 3C có 10 bạn.  - Yêu cầu HS lập bảng thống kê xem có bao nhiêu lớp có HS thi HS giỏi, số lượng bao nhiêu bạn  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS theo dõi.  - HS tham gia chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của GV. |
| **10’** | **2. Hình thành kiến thức:** | |
|  | - HS đọc và tìm hiểu các thông tin cho trong bảng số liệu thống kê trong SGK.  - HS thực hiện theo nhóm hoặc theo tổ: thu thập, phân loại, ghi chép số liệu thống kê về hoạt động ưa thích sau giờ học của các bạn trong tổ; HS thảo luận và thống nhất cách thực hiện; tiến hành thu thập và ghi chép lại kết quả.  - Yêu cầu HS các tổ trình bày kết quả, GV gợi ý để HS chia sẻ cách thu thập số liệu, ghi chép số liệu tiêu chí phân loại khi thống kê.  - Yêu cầu HS thực hiện theo nhóm, cùng nhau thực hiện đặt câu hỏi và trả lời về thông tin của bảng thống kê trong SGK trang 95: tên bảng thống kê và thông tin trên bảng thống kê, tiêu chí thống kê thể hiện trên bảng, số liệu thống kê trong mỗi ô của bảng thống kê.  - GV nhận xét, kết luận. | - HS đọc bảng số liệu thống kê SGK trang 95.  - HS theo dõi thực hiện theo nhóm (tổ).  - Đại diện các nhóm (tổ) trình bày kết quả làm việc của tổ.  - HS nhóm (tổ) khác nhận xét, bổ xung.  - HS đọc tên của bảng: hoạt động ưa thích sau giờ học của các bạn trong tổ Một.  - Thông tin trên bảng:  + Hàng trên ghi tên các hoạt động ưa thích.  + Hàng dưới ghi số người tham gia mỗi dạng hoạt động.  - Tiêu chí thống kê: (Số người tham gia các hoạt động: chơi thể thao; đọc sách, xem tivi).  - Hiểu được số liệu trong từng ô đó nói lên điều gì. VD: với hoạt động ưa thích sau giờ học là “Đọc sách” có số người tham gia là 4. |
| **15’** | **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành** | |
|  | **Bài 1. Số? (Làm việc theo cặp)**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Loại kem** | **Kem dừa** | **Kem dâu** | **Kem va-ni** | **Kem sô-cô-la** | | **Số lượng thùng** | **4** | **5** | **3** | **6** |   - GV cho HS quan sát số liệu thống kê và mô tả những thông tin trên bảng đó.  - Tổ chức cho HS hoạt động theo cặp, đặt và trả lời câu hỏi liên quan đến bảng số liệu thống kê cho trong bài tập.  - GV nhấn mạnh các thông tin liên quan đến bảng số liệu thống kê:  + Tên bảng cho biết đối tượng thống kê là.  + Tiêu chí thống kê là.  + Nhìn vào ô bất kì ta biết thông tin liên quan đến ô đó?  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  b) Đọc bảng cho trong câu a và trả lời các câu hỏi:  - GV tổ chức cho HS hỏi đáp theo yêu cầu bài.  - Cửa hàng đã nhập về bao nhiêu thùng kem dâu?  - Thùng kem loại nào được cửa hàng nhập về nhiều nhất? Thùng kem loại nào được cửa hàng nhập về ít nhất?  - Cửa hàng đã nhập về tất cả bao nhiêu thùng kem các loại?  - GV nhận xét, kết luận kiến thức bài. | - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS quan sát và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS trả lời tham gia hỏi đáp về các câu hỏi.  + Số thùng kem mà một cửa hàng đã nhập về.  + Số lượng của mỗi loại kem: kem dừa, kem dâu,kem va-ni, kem sô-cô-la.  + VD: số thùng kem dâu cửa hàng đã nhập về là 5 thùng.  - HS đọc yêu cầu b.  - HS tham gia hỏi đáp (1 HS hỏi, 1 HS trả lời).  + Cửa hàng đã nhập về 5 thùng kem dâu.  + Kem sô-cô-la nhập về nhiều nhất. Kem va-ni nhập về ít nhất.  + Cửa hàng đã nhập về tất cả 18 thùng kem.  + HS khác nhận xét, bổ sung. |
| **4’** | **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm.** | |
| 1’ | - GV cho HS quan sát hình sau:  - GV yêu cầu HS đọc bảng trên và trả lời câu hỏi:  - Tổ chức cho HS làm việc nhóm 2 (1 HS hỏi, 1 HS trả lời).  + Bảng trên gồm có những loại quả gì?  + Số học sinh yêu thích quả táo là bao nhiêu?  + Loại quả nào nhiều HS yêu thích nhất? loại quả nào ít HS yêu thíc nhất?  + Số HS yêu thích loại quả dưa hấu nhiều hơn quả cam bao nhiêu học sinh?  - GV chốt kiến thức.  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV nhận xét, gợi ý HS chuẩn bị nội dung tiết học sau. | - HS quan sát.  - HS đọc yêu cầu.  - HS làm vệc theo nhóm trả lời câu hỏi theo yêu cầu.  - Đại diện 1 nhóm trình bày:  + Bảng trên gồm những loại quả: táo, chuối, dưa hấu, cam, bưởi.  + Số HS yêu thích quả táo là 25.  + Loại quả nhiều HS yêu thích nhất là dưa hấu.  + Loại quả ít HS yêu thích nhất là táo.  ... |
|  |  | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................